

SÀI GÒN 50 NĂM TRƯỚC**Coi hình đoán người**Hồi-ký BÌNH-NGUYỄN LỘC

Thương ông bạn xa Phan-Ngọc-Long quá, vì ông đã cho tôi đến hai đề-tài chó không phải một.

Ông bạn Long, cuối thư, có xin tôi một bức ảnh, ông không nói mục-đích nhưng kẻ nào đọc thư mà gà mờ, sẽ ngỡ rằng ông mê tôi lắm.

Sự thật thì ông bạn Long không tin rằng tôi già, và có lẽ nghi tôi đã nhờ ông cụ tôi gà hộ mà thôi, nên định kiểm-soát lại xem sao.

Thật là oái-oăm cho cuộc đời! Nếu các cô mà nghi-ngờ như ông bạn Long thì đời tôi đã lên hương. Ác lắm, họ cứ tin chắc rằng chính tôi viết loạt bài này, thế mới là cay như ăn cà-ry Ấn-Độ ở đường Tôn-Thất-Thiệp, tức là đường Ohier ngày xưa, chắc ông bạn Long đã nhớ?

Nhưng ông bạn xa ạ! Đối với ông, tôi sẽ gửi ảnh của ông cụ tôi, cũng như nếu may ra, một may-mắn hi-hữu, có cô nào xin ảnh thì tôi sẽ gửi ảnh của tôi chụp 10 năm về trước, vì một bức ảnh không chứng-tỏ gì hết đâu.

Nhưng ông bạn đã gọi tôi nhớ một câu chuyện này.

Thuở ấy tôi có một ông Thầy. Ông ấy mặt mày rất đẹp chỉ phiến là cao có một thước ba tấc rưỡi thôi.

Ông thầy tôi học bên Pháp, đỗ tới bằng tiến-sĩ khoa-học vậy mà còn học nữa ở bên ấy. Ông được các cụ ở bên này lo vợ con cho và ông đã gửi ảnh về cho bà Thầy của tôi cũng là một nữ giáo-sư coi mắt.

Lễ cưới được cử-hành, thiếu chú rể, nhưng cô dâu rất là ô-kê vì mặt mày chú rể trong ảnh bảnh quá.

Ông Thầy tôi mấy tháng sau, đỗ thêm bằng gì nữa đó không rõ, hồi-hương và dạy học tôi.

Khỏi nói chắc ông bạn Long và bạn đọc cũng đoán biết sự-thể ra sao.

Câu chuyện coi hình đoán người lại gọi tôi nhớ một chuyện cũ nữa, là thuở ấy Sài-gòn có trường dạy cao.

Các cụ thường bảo rằng Cổ hơn Kim, quả đúng như vậy, bởi năm 1967 này, làm gì có nổi một trường dạy ... cao như thuở ấy. Sài-gòn ngày xưa vui trò hơn Sài-gòn ngày nay nhiều.

Ngày nay người ta dạy nhảy đầm ba ngày giỏi bằng vũ-sư, dạy Ăng-lê một tuần giỏi bằng Shakespeare, dạy cả viết văn nữa, bằng những bài luận tràng-giang đăng báo, nhưng chưa hề có người dám thuyết-dạy ... cao.

Người thời nay nổi danh tài-ba về việc hốt bạc, nhưng thật ra thì họ không biết chụp tóc sự may-mắn.

Nếu họ mở lớp dạy cao, hẳn sẽ đắt khách hơn lớp dạy khiêu-vũ, bởi Sài-gòn có rất đông cô cao một thước ba tấc rưỡi mà đi với các đấng phu-quân mình cao ba trượng, lưng lớn một vàng, khiến các cụ đồ viết câu đối rất lấy làm khó chịu. Câu đối thì phải đối nhau chan-chát cho nó xứng, chớ một bên dài 12 chữ, một bên ngắn 4 chữ thì còn xem sao được.

Cái ông dạy cao ấy, tuy là cao-niên hơn tôi, nhưng tôi được quen biết. Ngày nay ông bạn đã lên cao, nên không cần dạy ai nữa, nhưng quả thật đó là một nhon-vật cừ-khôi của Sài-gòn mấy mươi năm trước, cứ tưởng là một thành-phố còn thật-thà, hóa ra lại dám chịu chơi hơn cả ngày nay nữa.

Còn một lớp này nữa mới kinh chó. Đó là lớp dạy bắn và huấn-luyện quân-sự thanh-niên VN do một đại-tá Pháp điều-khiển, đại-tá See.

Vào cái thời mà xin phép sắm một cây súng bắn chim, phải mất hai năm bị điều-tra, mà ông Tây ấy dám dạy võ-biên cho dân An-Nam, và nhứt là được cấp giấy phép mở lớp thì thật không hiểu vì lý-do nào mà có chuyện động trời như vậy.

Sài-gòn thuở ấy chịu thoi thật.

Nhưng Sài-gòn thuở đó nhà quê một cục: không có lớp dạy khiêu-vũ nào cả, mà cũng chẳng có tiệm nhảy nào, mãi cho tới năm 1932 (không bảo-đảm) mới có tiệm nhảy mà tên gì, chắc cũng chẳng ai nhớ, chỉ biết rằng đó là một tiệm nghĩa là một căn nhà hẹp.